

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2021/HS-ST**

Ngày: 26 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Lâm và ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2021, đối với bị cáo:

Lý Trung T, sinh năm 1996, tại tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp B T, xã L Q, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn H, sinh năm 1970 và bà Lê Việt T, sinh năm 1973; vợ, con, tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/06/2020 đến ngày 04/11/2020, được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Phước Th, sinh năm 1977, nơi cư trú: Ấp T L, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1982 (vắng mặt);

2. Bà Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Ấp T L 2, xã P T, huyện Tân Phú, Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Phước Th1, sinh năm 1997 (vắng mặt);

4. Chị Vũ Phương Ngọc M, sinh năm 1993 (vắng mặt);

5. Ông Vũ Quang T, sinh năm 1968 (vắng mặt);

6. Bà Nguyễn Thị Thu D1, sinh năm 1966 (vắng mặt);

7. Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1993 (vắng mặt);

8. Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Ấp T L, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 02/01/2020, Lý Trung T đến nhà Vũ Phương Ngọc M, sinh năm 1993, thuộc ấp T L, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai chơi thì xảy ra mâu thuẫn, xô sát với gia đình chị Nguyễn Thị Tuyết N (chị họ M) và được mọi người can ngăn. Sau đó, trên đường đưa M về Thành phố Hồ Chí Minh, T nhận được điện thoại của bà Nguyễn Thị Phương D2 (mẹ của M) nói Nguyễn Phước Th (cậu của M) cùng với một số người mang theo hung khí đi tìm T. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T và M đến phòng trọ tại quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh và nhận được điện thoại của Th đòi đánh T. Bực tức nên T gọi điện cho một người bạn xã hội tên K (không rõ nhân thân, lai lịch), kể về việc mình bị đe đánh và rủ K lên huyện Tân Phú để giải quyết. K đồng ý và rủ 01 người bạn của K đi cùng. T gọi điện hỏi Th đang ở đâu thì Th nói đợi T ở cửa hàng bán bao cao su GUNNY của Th tại ấp T L, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Cả nhóm lên xe ô tô mang biển số 64A-043.75 từ TP. Hồ Chí Minh để đi đến huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, K gọi điện rủ thêm 04 người bạn của K mang theo hung khí và hẹn gặp tại đầu cầu Sài Gòn. Một lúc sau, nhóm bạn của K đi trên một xe ô tô (không rõ biển số) đến; cả nhóm cầm hung khí, lên xe ô tô đi đến nơi hẹn với Th

Khoảng 20 giờ cùng ngày, T, K và những người bạn của K đi trên hai xe ô tô đến trước cửa hàng của Th. Thấy nhóm T đến thì Th cầm 01 con dao, Nguyễn Phước Th1 cầm 01 cây lau nhà, cùng với Nguyễn Hoàng P và một người tên Hugô chạy ra trước cửa. Nhóm của T cầm theo dao tự chế, tuýp sắt đầu có gắn mũi dao nhọn từ trên xe ô tô chạy về phía nhóm của Th, đập phá cửa hàng và đánh nhóm của Th. Th bỏ chạy vào đường bê tông thì bị T và 02 người khác đuổi theo; chạy được một đoạn thì Th bị ngã nên T cầm tuýp sắt đầu có gắn mũi dao nhọn lao vào chém vào chân và người của Th làm Th gục tại chỗ. Thấy vậy, nhóm của T lên xe bỏ về TP. Hồ Chí Minh, còn Th được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán. Đến ngày 11/6/2020, T đến Cơ quan điều tra công an huyện Tân Phú đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 020/TgT/2020 ngày 20/01/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Nguyễn Phước Th như sau: Sẹo trán trái kích thước 2,2 x 0,1 cm, tỷ lệ: 03%; Vết thương mặt trước đùi kéo xuống bờ trong gối phải kích thước 12 x 0,2 cm, tỷ lệ: 02%; Vết thương bao gồm vết mổ 1/3 giữa mặt trước cẳng chân phải kích thước 09 x 0,2 cm, tỷ lệ: 02%; Tổn thương mẻ xương chày phải, tỷ lệ: 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 08%. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú trưng cầu giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định để đánh giá chức năng cử động khớp gối phải và xác định các vết sẹo đã đóng vảy có để lại sẹo hay không?. Kết luận khác về vật gây thương tích: Thương tích trán, đùi, gối phải, cẳng chân phải: Vật sắc và Chấn thương bàn tay trái, gối trái, cẳng chân trái, cổ bàn chân phải: Vật tày.

Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tân Phú ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 34/QĐ-CQĐT(HKM) ngày 28/02/2020 và Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 0214/TgT/2020 ngày 25/03/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương

tích của Nguyễn Phước Th như sau: Dấu hiệu chính qua giám định đã được Trung tâm Pháp y Đồng Nai giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% tại Bản kết luận số 020/TgT/2020 ngày 20/01/2020; Sẹo gồ trái kích thước 02 x 0,7 cm, tỷ lệ: 02%; Sẹo căng chân trái kích thước 6,5 x 0,2 cm, tỷ lệ: 02%; Sẹo căng chân trái kích thước 03 x 01 cm, tỷ lệ: 02%; Sẹo ngón 4 tay trái kích thước 0,3 x 0,3 cm, tỷ lệ: 01%; Sẹo ngón 5 tay trái kích thước 0,5 x 0,3 cm, tỷ lệ: 01% và Tự dịch (dị vật) mặt trước căng chân phải, tỷ lệ: 01%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung theo phương pháp cộng lùi là 16%.

Về tài sản thiệt hại: Tại Kết luận định giá số 05/KL.HĐ ĐGTS ngày 21/02/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận: 01 tấm kính có kích thước 2,1 m x 1,15 m, có độ dày 0,4 mm đã qua sử dụng có giá trị 434.700 đồng; 01 tấm kính có kích thước 0,5 m x 0,2 m, có độ dày 0,4 mm đã qua sử dụng có giá trị 18.000 đồng; 01 tấm ngăn khung kim loại có gắn lớp vải nhựa có kích thước 3 m x 2,1 m, đã qua sử dụng có giá trị 756.000 đồng; 01 bảng hiệu bằng vải nhựa có kích thước 1,36 m x 3,1 m đã qua sử dụng có giá trị 316.200 đồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là: 1.524.900 đồng.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKSTP-ĐN ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Lý Trung T, về tội “Cố ý gây thương tích” quy định theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, trên cơ sở đánh giá các dấu hiệu cấu thành tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Trung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Về mức hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lý Trung T từ 10 (mười) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng và người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch có kích thước 13 x 10 x 9 cm; 04 cục đá có kích thước lần lượt là 9,5 x 11 x 3 cm, 13 x 7 x 5,5 cm, 13,5 x 7 x 2 cm và 8 x 7 x 3,5 cm; 01 thanh kim loại dài 89,5cm, rộng, đường kính 2,5 cm, dày 01 cm, phần đầu nhọn từ vị trí cách mũi 4,5 cm; 01 khúc kim loại màu đen dài 13,6 cm, đường kính 03 cm vì đây là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Lý Trung T phải chịu án phí theo pháp luật.

Đối với đối tượng tên K và các đối tượng khác hiện chưa điều tra, xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa:

- Lời khai của bị cáo Lý Trung T: Bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của bị hại và những người làm chứng đều trình bày những nội dung như cáo trạng đã mô tả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng: Bị hại và người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự xong; việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng vắng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng.

[2]. Xét về hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 02/01/2020, tại ấp T L, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Do bức xúc từ việc bị hại gọi điện đe dọa chém mình, Lý Trung T và một số đối tượng khác đã dùng dao tự chế, tuýp sắt đầu có gắn dao mũi nhọn là những hung khí nguy hiểm chém vào chân, tay của ông Nguyễn Phước Th gây thương tích 16%.

Hành vi bị cáo thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lý Trung T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người bị hại được pháp luật bảo vệ; gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử lý theo pháp luật hình sự, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Cần áp dụng mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; gia đình bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có mẹ đang bị bệnh và có ông, bà nội là người có công

với cách mạng; bị hại cũng có lỗi một phần khi đe dọa, thách thức đánh bị cáo và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để tuyên cho bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là có căn cứ, nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật và thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Thu tiêu hủy 01 cục gạch có kích thước 13 x 10 x 9 cm; 04 cục đá có kích thước lần lượt là 9,5 x 11 x 3 cm, 13 x 7 x 5,5 cm, 13,5 x 7 x 2 cm và 8 x 7 x 3,5 cm; 01 thanh kim loại dài 89,5 cm, rỗng, đường kính 2,5 cm, dày 01 cm, phần đầu nhọn từ vị trí cách mũi 4,5 cm; 01 khúc kim loại màu đen dài 13,6 cm, đường kính 03 cm vì đây là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng là đúng pháp luật.

[7]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án, có sự tham gia của đối tượng tên K và các đối tượng khác. Tòa án đã tiến hành trả hồ sơ điều tra bổ sung nhưng hiện chưa điều tra, xác định được nhân thân, lai lịch. Hội đồng xét xử đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt tù của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Trung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lý Trung T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 11/6/2020 đến ngày 04/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cục gạch có kích thước 13 x 10 x 9 cm; 04 cục đá có kích thước lần lượt là 9,5 x 11 x 3 cm, 13 x 7 x 5,5cm, 13,5 x 7 x 2 cm và 8 x 7 x 3,5 cm; 01 thanh kim loại dài 89,5 cm, rỗng, đường kính 2,5 cm, dày 01 cm, phần

đầu nhọn từ vị trí cách mũi 4,5 cm; 01 khúc kim loại màu đen dài 13,6 cm, đường kính 03 cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội do không còn giá trị sử dụng;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lý Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lý Trung T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Phước Th có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam